

Số: /KH-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình cuối năm 2023 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/ 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 – 2025 (gọi tắt là Nghị định 07/2021/NĐ-CP);

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg, ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 (gọi tắt là Quyết định 24/2021/QĐ-TTg);

Căn cứ Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH, ngày 18/7/2021 và Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH, ngày 30/3/2022 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và biểu mẫu báo cáo của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (gọi tắt là Thông tư 07/2022/TT-BLĐTBXH và Thông tư 02/2022/TT-BLĐTBXH).

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình cuối năm 2023 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Rà soát, xác định, lập danh sách, tổng hợp hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình cuối năm 2023 (sau đây gọi tắt là hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình) trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, nhằm đánh giá kết quả thực hiện năm 2023; xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các chương trình, chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội và phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn và năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Tổ chức rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh phải thực hiện theo quy trình quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg; Công cụ rà soát, xác định, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình thực hiện theo quy định của Thông tư 07/2021/TT-BLĐTBXH và Thông tư 02/2022/TT-BLĐTBXH.

- Có sự lãnh đạo của các Cấp ủy Đảng; sự giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các Đoàn thể và có sự tham gia của người dân. Kết quả rà soát phản ánh đúng thực trạng đời sống của nhân dân; bảo đảm trung thực, khách quan, công khai, minh bạch; tuyệt đối không bỏ sót hộ nghèo, hộ cận nghèo; không chạy theo thành tích làm sai lệch thực trạng nghèo của địa phương.

- Sau rà soát phải tổng hợp, lập được danh sách, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình theo quy định.

II. CHUẨN NGHÈO ĐA CHIỀU

1. Tiêu chí đo lường nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025

Thực hiện theo Khoản 1 Điều 3 Nghị định 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ.

2. Chuẩn nghèo hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025

Thực hiện theo Khoản 2 Điều 3 Nghị định 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI ĐIỀU TRA

1. Đối tượng

- Toàn bộ hộ nghèo, hộ cận nghèo trong danh sách đã được cấp có thẩm quyền xác nhận có đến thời điểm rà soát (bao gồm: danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo đầu năm 2023 và hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh trong năm 2023 đã được cấp có thẩm quyền xác nhận).

- Hộ gia đình có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Mẫu số 01 kèm theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg.

- Hộ gia đình quy định tại khoản 2 Điều 37 Luật cư trú làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có Giấy đề nghị xác nhận hộ có mức sống trung bình theo Mẫu số 01 kèm theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg.

2. Phạm vi

Thực hiện tại tất cả 125 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Khu vực thành thị: Các thị trấn, phường của huyện, thị xã, thành phố;

- Khu vực nông thôn: Các xã của huyện, thị xã và huyện đảo Cồn Cỏ.

IV. PHƯƠNG PHÁP RÀ SOÁT, XÁC ĐỊNH TIÊU CHÍ ĐO LƯỜNG NGHÈO ĐA CHIỀU

1. Phương pháp rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo

Thực hiện theo Khoản 1 Điều 2 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Phương pháp xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình

Thực hiện theo Khoản 2 Điều 2 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

V. QUY TRÌNH RÀ SOÁT

1. Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ hàng năm

Thực hiện theo Điều 4 Quyết định 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hàng năm

Thực hiện theo Điều 5 Quyết định 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình

Thực hiện theo Điều 6 Quyết định 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

VI. THỜI GIAN, TIẾN ĐỘ

1. Rà soát định kỳ hàng năm

Thời gian: Từ ngày 01/9/2023 đến ngày 31/12/2023.

TT	Thời gian	Nội dung hoạt động
1	Từ ngày 01/9/2023 đến ngày 20/9/2023	<p>* Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát; Thành lập BCD rà soát cấp tỉnh. - Tổ chức Hội nghị triển khai Kế hoạch rà soát và tập huấn nghiệp vụ rà soát cho các thành viên BCD cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã
2	Từ ngày 05/09/2023 đến ngày 30/9/2023	<p>* Các huyện, thị xã, thành phố:</p> <p>Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu UBND cấp huyện ban hành Kế hoạch rà soát; Thành lập BCD rà soát cấp huyện. - Tổ chức Hội nghị triển khai Kế hoạch và tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ rà soát cho rà soát viên cấp xã và thôn.
3	Từ ngày 15/9/2023 đến ngày 31/12/2023	<p>* Các xã, phường, thị trấn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức tuyên truyền, phổ biến; triển khai Kế hoạch rà soát về thôn, bản, khu phố; Thành lập BCD rà soát cấp xã. - BCD cấp xã tiến hành rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình theo đúng theo quy trình, phương pháp và công cụ rà soát. - Tổng hợp kết quả rà soát sơ bộ và báo cáo lên BCD cấp huyện trước ngày 01/11/2023 - Tổng hợp kết quả rà soát và báo cáo chính thức lên BCD cấp huyện trước ngày 01/12/2023. - Hoàn thành việc cấp Giấy chứng nhận, hộ nghèo, hộ cận

TT	Thời gian	Nội dung hoạt động
		nghèo; công nhận hộ thoát nghèo, cận nghèo trước ngày 31/12/2023.
4	Từ ngày 01/10/2023 đến ngày 31/12/2023	<p>* Các huyện, thị xã, thành phố:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức kiểm tra công tác rà soát tại các địa phương. - Tổ chức thẩm tra, phúc tra nếu có khiếu nại, khiếu kiện (nếu có). - Tổng hợp báo cáo kết quả rà soát sơ bộ về BCD cấp tỉnh trước ngày 05/11/2023 - Thẩm định kết quả điều tra do cấp xã gửi lên; Tổng hợp, báo cáo kết quả chính thức về BCD cấp tỉnh trước ngày 05/12/2023. - Kiểm tra, chỉ đạo việc nhập thông tin hộ nghèo, hộ cận nghèo.
5	Từ ngày 15/01/2023 đến ngày 31/12/2023	<p>* Sở Lao động- TB&XH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu BCD cấp tỉnh tổ chức kiểm tra công tác rà soát tại các địa phương. - Tổ chức phúc tra việc khiếu nại, khiếu kiện (nếu có) - Trước ngày 14/11/2023, Sở Lao động-TB&XH tổng hợp báo cáo kết quả rà soát sơ bộ về Bộ Lao động-TB&XH; - Trước ngày 15/12/2023, Sở Lao động- Thương binh và Xã hội tổng hợp, trình UBND tỉnh báo cáo kết quả chính thức về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Rà soát thường xuyên

Từ ngày 01/01 đến 31/8 hàng năm, mỗi tháng thực hiện 01 lần, từ ngày 15 hàng tháng (nếu có Giấy đề nghị của hộ gia đình).

Ngày 05 hàng tháng, từ tháng 02 đến tháng 9, Chủ tịch UBND cấp xã tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND cấp huyện kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ có mức sống trung bình thường xuyên trên địa bàn (nếu có). Chủ tịch UBND cấp huyện tổng hợp báo cáo UBND cấp tỉnh.

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình hàng năm và giai đoạn 2022 - 2025 do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp hiện hành.

UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động cân đối, bố trí ngân sách địa phương đảm bảo công tác rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn; nhập và quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và hàng năm tại địa phương.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp tỉnh:

a) Ban Chỉ đạo rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình (gọi tắt là BCD) cấp tỉnh: Có trách nhiệm chỉ đạo việc rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình cuối năm 2023 trên địa bàn tỉnh. Tổng hợp, báo cáo kết quả tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo về UBND tỉnh và Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

b) Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: Tổ chức tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn rà soát, đánh giá tình hình hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2023; triển khai Kế hoạch rà soát; Xây dựng tài liệu và hướng dẫn quy trình, bộ công cụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ có mức sống trung bình giai đoạn 2022- 2025 cho các thành viên BCD các cấp; xây dựng kế hoạch kinh phí của Sở Lao động- Thương binh và Xã hội để tổ chức thực hiện công tác rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh;

Hướng dẫn tổng hợp kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định;

Chủ trì, phối hợp với Cục Thống kê chỉ đạo, giám sát công tác rà soát tại các địa phương; tổng hợp, tham mưu BCD cấp tỉnh trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2023;

Tổ chức ứng dụng công nghệ thông tin trong việc rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh.

c) Cục Thống kê: phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các địa phương thực hiện tốt cuộc rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh.

d) Sở Tài chính: Thẩm định dự toán, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổ chức tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn các địa phương rà soát, xác định và quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh.

e) Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Trị, Báo Quảng Trị và các cơ quan thông tin đại chúng: Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về tầm quan trọng, ý nghĩa của công tác rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh.

f) Các Sở, ban, ngành liên quan: Theo chức năng nhiệm vụ phối hợp Sở lao động-Thương binh và Xã hội chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Kế hoạch này.

2. Cấp huyện:

- Thành lập BCD cấp huyện do Chủ tịch UBND huyện làm Trưởng ban, Phó Trưởng ban và thành viên BCD theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 10 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg (trường hợp cần bổ sung các thành viên khác, do Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định) để chỉ đạo tổ chức rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn bảo đảm chính xác, khách quan, công khai, dân chủ, theo đúng quy trình, phương pháp đã được hướng dẫn.

- Ban hành Kế hoạch rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn.

- Tuyên truyền, phổ biến mục đích, yêu cầu của việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm.

- Tổ chức tập huấn quy trình và bộ công cụ rà soát, xác định cho các rà soát viên; cung cấp tài liệu rà soát, các biểu mẫu, các loại phiếu để phục vụ cho công tác rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn.

- Chỉ đạo Chủ tịch UBND cấp xã tổ chức rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn.

- Chỉ đạo thẩm định, kiểm tra kết quả rà soát của cấp xã. Trong quá trình tổ chức thực hiện, qua kiểm tra, giám sát, nắm bắt thông tin của nhân dân, nếu nhận thấy kết quả rà soát chưa phản ánh sát thực tế tình hình đời sống của người dân, chỉ đạo tổ chức phúc tra lại kết quả rà soát ở những địa bàn cần thiết, đồng thời thông báo công khai để nhân dân biết trước khi UBND cấp xã làm thủ tục công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn.

- Cho ý kiến bằng văn bản về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của Chủ tịch UBND cấp xã trong phạm vi thời gian quy định; tổng hợp, báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn về BCD cấp tỉnh (qua Sở Lao động – Thương binh và Xã hội).

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc rà soát, quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình trên địa bàn.

- Chủ động bố trí ngân sách để phục vụ tốt công tác rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn.

3. Cấp xã:

UBND cấp xã thành lập BCD cấp xã do Chủ tịch UBND cấp xã làm trưởng ban, Phó Trưởng ban và thành viên Ban Chỉ đạo theo quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 10 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg (Trường hợp cần bổ sung thêm thành viên khác, do Chủ tịch UBND cấp xã quyết định). BCD cấp xã có nhiệm vụ:

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn cấp xã.

- Tuyên truyền, phổ biến mục đích, yêu cầu của việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm.

- Tổ chức lực lượng, rà soát viên thực hiện công tác rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn theo quy trình, phương pháp đã được hướng dẫn, đảm bảo khách quan, công khai, minh bạch, phản ánh đúng sát tình hình thực tế đời sống của nhân dân.

- Niêm yết công khai kết quả rà soát; tổng hợp kết quả rà soát gửi BCD cấp huyện (qua Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội) theo đúng thời gian quy định.

- Tổ chức xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình khi nhận được Giấy đề nghị của hộ gia đình.

- Chủ tịch UBND cấp xã quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo; danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo và cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình; chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin trong việc rà soát, quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình trên địa bàn.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc rà soát, quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình trên địa bàn.

- Chủ tịch UBND cấp xã kịp thời chỉ đạo nhập dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo vào phần mềm quản lý

- Chủ động bố trí ngân sách để phục vụ tốt công tác rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên: Tuyên truyền, vận động nhân dân và hội viên tham gia thực hiện tốt công tác rà soát và tổ chức giám sát chặt chẽ quá trình rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là từ cơ sở.

Trên đây là Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình cuối năm 2023 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. UBND tỉnh yêu cầu BCD cấp tỉnh, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, các Sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện, đồng thời thường xuyên chỉ đạo, đảm bảo tiến độ thực hiện theo Kế hoạch.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Lao động – Thương binh và Xã hội) để tổng hợp, xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐ-TB&XH (B/c);
- Văn phòng Quốc gia về Giảm nghèo;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh;
- Các Sở: LĐ-TB&XH; KHĐT; TC; GD-ĐT; TT&TT; XD, YT;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- Cục Thống kê tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh; Báo Quảng Trị;
- Các TV BCD rà soát tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Chánh VP, các Phó VP;
- Lưu: VT, KT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Nam